

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**Thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026
của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam**

Đà Nẵng là vùng đất giàu truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng, hình thành nên bản sắc riêng của thành phố. Trong thời gian qua, công tác phát triển văn hóa đã đạt nhiều kết quả tích cực; việc gìn giữ, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch, quảng bá hình ảnh về vùng đất và con người được chú trọng; từng bước xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao đời sống tinh thần của người dân; nhiều hoạt động lễ hội, sự kiện văn hóa có sức lan tỏa, góp phần khẳng định vai trò của văn hóa như một nền tảng tinh thần và động lực phát triển kinh tế - xã hội thành phố. Tuy nhiên, mức độ tiếp cận và thụ hưởng văn hóa của người dân còn chênh lệch giữa khu vực đô thị và nông thôn, giữa đồng bằng và vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; công nghiệp văn hóa chưa được định hình rõ nét, các chính sách cho văn nghệ sĩ còn hạn chế, công tác quản lý lễ hội và thiết chế văn hóa vẫn còn bất cập. Để văn hóa trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, động lực nội sinh cho phát triển nhanh và bền vững, Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ I Đảng bộ thành phố, nhiệm kỳ 2025-2030 đã xác định mục tiêu đến năm 2030 xây dựng thành phố hiện đại, giàu bản sắc, con người Đà Nẵng nhân văn, có chất lượng cuộc sống cao, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 80-NQ/TW*), Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW trên địa bàn thành phố, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU**1. Mục tiêu chung**

Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là nguồn lực nội sinh, đồng thời là động lực và hệ điều tiết quan trọng bảo đảm sự phát triển nhanh và bền vững của thành phố. Phát triển văn hóa Đà Nẵng theo hướng hiện đại, giàu bản sắc; xây dựng con người Đà Nẵng nhân văn, sáng tạo, có chất lượng cuộc sống cao; tạo dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Bảo đảm phát triển hài hòa, từng bước thu hẹp chênh lệch tiếp cận và thụ hưởng văn hóa giữa khu vực phía Đông - phía Tây và giữa đô thị - nông thôn của thành phố. Phấn đấu xây dựng Đà Nẵng trở thành trung tâm văn hóa - nghệ thuật - sáng tạo của vùng, là “Thành phố di sản - sáng tạo - giàu bản sắc”, tham gia sâu vào chuỗi giá trị sản phẩm, dịch vụ văn hóa trong nước và toàn cầu. Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí và kinh tế sáng tạo trở thành một trong những động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và phát triển bền vững của thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến năm 2030

- Tập trung bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, giá trị di sản văn hóa. Xây dựng và triển khai các đề án, dự án và các thiết chế văn hóa động lực, trọng điểm làm nền tảng cho phát triển văn hóa bền vững. Phát triển Đà Nẵng trở thành thành phố di sản - sáng tạo - giàu bản sắc.

- Xây dựng hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Đà Nẵng trong thời đại mới. Phấn đấu trên 90% gia đình, thôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa; xây dựng thành phố và xã, phường, đặc khu đạt chuẩn phát triển văn hóa toàn diện; nhân rộng mô hình xây dựng tộc họ văn hóa trên địa bàn thành phố.

- Tổ chức dạy - học có hiệu quả, chất lượng và phấn đấu 100% học sinh, học viên, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân được tiếp cận, tham gia học tập nội dung giáo dục lịch sử và truyền thống cách mạng, giáo dục địa phương thành phố Đà Nẵng, văn hóa xứ Quảng, nghệ thuật, âm nhạc, di sản văn hóa, nghề thủ công truyền thống. Chú trọng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cho phát triển văn hóa.

- Xác định và triển khai đầu tư, thu hút nguồn lực đầu tư cho các ngành công nghiệp văn hóa thành phố có tiềm năng, lợi thế như: Du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh, phần mềm và trò chơi giải trí, quảng cáo, thủ công mỹ nghệ. Phấn đấu tốc độ tăng trưởng các ngành công nghiệp văn hóa đạt 10%/năm; hình thành từ 2-3 thương hiệu quốc gia về công nghiệp văn hóa trong các lĩnh vực có tiềm năng.

- Tập trung bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, phấn đấu hoàn thành tu bổ, tôn tạo 80% di tích đã xếp hạng theo quy định của Luật Di sản văn hóa; 100% di sản phi vật thể thuộc Danh mục di sản phi vật thể quốc gia được bảo vệ, phát huy; các di sản văn hóa, nhà làng truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số được bảo tồn, phát huy gắn với phát triển du lịch. Phấn đấu có thêm di sản văn hóa thế giới được UNESCO công nhận.

- Phấn đấu hoàn thành việc số hóa 100% các di sản văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia, cấp quốc gia đặc biệt vào năm 2026.

- Xây dựng và triển khai hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ văn nghệ sĩ trên địa bàn thành phố giai đoạn 2026-2035; triển khai chính sách hỗ trợ phổ biến tác phẩm văn học nghệ thuật về thành phố Đà Nẵng và cơ chế “đặt hàng sáng tác”.

- Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hóa; bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách thành phố hàng năm cho văn hóa và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn.

- Bảo đảm 100% xã, phường, đặc khu có thiết chế văn hoá đáp ứng được nhu cầu sáng tạo, thụ hưởng văn hoá của người dân ở cơ sở và cán bộ, chiến sĩ; 90% thiết chế văn hoá cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Xây dựng Đà Nẵng trở thành trung tâm văn hóa - nghệ thuật - sáng tạo của khu vực miền Trung và của cả nước; là thành phố di sản - sáng tạo - giàu bản sắc, điểm đến hấp dẫn của thế giới.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Quán triệt sâu sắc, đầy đủ quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 80-NQ/TW gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, xây dựng con người Việt Nam

- Các cấp ủy, tổ chức đảng tổ chức hội nghị quán triệt, học tập Nghị quyết số 80-NQ/TW và chương trình hành động thực hiện Nghị quyết; gắn việc quán triệt với xây dựng chương trình, kế hoạch hành động của cấp ủy, cơ quan, đơn vị; xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình và trách nhiệm thực hiện. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa; xác định đây là trách nhiệm, nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và lâu dài của cả hệ thống chính trị, nhằm hiện thực hóa quan điểm phát triển văn hóa ngang tầm với kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh.

- Tuyên truyền, quán triệt sâu sắc, đầy đủ các quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 80-NQ/TW, gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng trên lĩnh vực văn hóa, xây dựng con người Việt Nam; trong đó, nhấn mạnh các quan điểm cốt lõi, những điểm mới về phát triển văn hóa, con người; khẳng định phát triển văn hóa, con người là nền tảng, “nguồn lực nội sinh” quan trọng và “động lực” đột phá đối với sự phát triển nhanh, bền vững của thành phố.

Cơ quan thực hiện: Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, các đảng ủy trực thuộc Thành ủy; Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng và cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý I/2026.

2. Đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất cao trong nhận thức và hành động về phát triển văn hóa trong kỷ nguyên mới

- Tăng cường phổ biến, quán triệt sâu rộng các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển văn hóa, con người Việt Nam; cụ thể hóa các mục tiêu, đồng thời thực hiện đồng bộ các giải pháp của Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết nhằm đưa nội dung phát triển văn hóa, con người Đà Nẵng nhân văn, sáng tạo vào nghị quyết, chương trình hành động và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và dài hạn của từng cấp ủy, cơ quan, địa phương, đơn vị.

- Đổi mới phương thức tuyên truyền hiện đại, đa dạng hóa các kênh truyền thông, nhất là khai thác hiệu quả các nền tảng số và mạng xã hội, đưa hình ảnh thành phố “Di sản - sáng tạo - giàu bản sắc” đến gần hơn với công chúng trong

nước và quốc tế. Phát huy vai trò, sứ mệnh của văn nghệ sĩ, trí thức, người làm công tác văn hoá, doanh nhân, nghệ nhân dân gian, người có uy tín, có tầm ảnh hưởng, chức sắc tôn giáo như một lực lượng nòng cốt, cùng với toàn thể Nhân dân chung tay sáng tạo và lan toả giá trị văn hoá tốt đẹp của dân tộc.

- Lồng ghép công tác tuyên truyền, giáo dục vào các hoạt động văn hóa - nghệ thuật, lễ hội, sự kiện và các phong trào thi đua yêu nước và Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Chú trọng tuyên truyền về lối sống, nếp sống văn hóa - văn minh đô thị, hình thành “Ấn tượng Đà Nẵng” và xây dựng “Thương hiệu” bền vững. Khuyến khích, phát huy các nhân tố tích cực, các giá trị nhân văn, tốt đẹp của các tôn giáo trong xây dựng đời sống văn hóa của thành phố.

- Tăng cường đấu tranh phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc lịch sử, văn hóa và truyền thống cách mạng; ngăn chặn và từng bước đẩy lùi các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, tệ nạn xã hội và các sản phẩm văn hóa độc hại, tiêu cực, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh.

Cơ quan thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố và đảng ủy phường, xã, đặc khu.

Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Các cơ quan Đảng thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Hoàn thiện thể chế, xây dựng cơ chế, chính sách đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hóa

- Cụ thể hóa chủ trương, quan điểm của Đảng về văn hóa thành các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án và cơ chế, chính sách phù hợp với đặc thù của thành phố; bảo đảm tính khả thi, đồng bộ với các chính sách về thuế, đất đai, tín dụng, đầu tư, dữ liệu, tài trợ. Khuyến khích sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng và nghệ thuật cao thông qua cơ chế đặt hàng, chính sách hỗ trợ sáng tạo và phổ biến tác phẩm.

- Tích hợp chương trình hành động của thành phố thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW vào Quy hoạch thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2075 và các quy hoạch đô thị, nông thôn.

- Tăng cường đầu tư cho sự nghiệp văn hóa tương xứng với tốc độ tăng trưởng kinh tế. Hằng năm, xây dựng kế hoạch tài chính chi ngân sách cho văn hóa, bảo đảm tối thiểu 2% tổng chi ngân sách thành phố (*trừ các công trình động lực trọng điểm về văn hóa*) và áp dụng cơ chế tài chính đặc biệt cho các nhiệm vụ đặc thù; ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp văn hóa mà thành phố có nhiều tiềm năng, thế mạnh. Khuyến khích tư nhân đầu tư các cơ sở đào tạo và thiết chế văn hoá, nhất là ở các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Xây dựng cơ chế tài chính linh hoạt, đổi mới cơ chế quản lý và triển khai thực hiện các dự án văn hóa theo phương thức đối tác công - tư (PPP). Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi huy động nguồn lực xã hội hóa, hỗ trợ đầu tư, tài trợ cho các hoạt động văn hóa. Nghiên cứu, thành lập Quỹ Bảo tồn Di sản văn hóa của thành phố; nghiên cứu giá trị kinh tế và phát triển thương hiệu đi kèm đến của các di sản; khai thác, phát huy giá trị di sản thành sản phẩm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường bền vững.

- Huy động hiệu quả các nguồn vốn ODA, FDI và các nguồn tài trợ quốc tế khác cho các dự án bảo tồn di sản, phát triển công nghiệp văn hóa và giao lưu văn hóa quốc tế.

Cơ quan thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố và đảng ủy phường, xã, đặc khu.

Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Các cơ quan Đảng thành phố, Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Chú trọng xây dựng con người Đà Nẵng phát triển toàn diện, nhân văn, sáng tạo, có chất lượng cuộc sống cao, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, văn minh

- Xây dựng hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Đà Nẵng nhân văn, sáng tạo, kế thừa và phát huy giá trị bản sắc văn hóa xứ Quảng, văn hóa dân tộc. Chú trọng bồi dưỡng, phát triển toàn diện con người Đà Nẵng về truyền thống, đạo đức, trí tuệ; ý thức, trách nhiệm công dân; năng lực sáng tạo, thẩm mỹ; thể lực, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp. Nghiên cứu, cụ thể hóa tiêu chí, chuẩn mực, đặc trưng con người và thành phố Đà Nẵng giàu bản sắc, nhân văn, sáng tạo; đảm bảo tính thống nhất và hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường tự nhiên, xã hội và văn hóa; đề cao vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong thực hành chuẩn mực đạo đức, lối sống.

- Đẩy mạnh giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử, phòng chống bạo lực trên cơ sở bình đẳng giới; đặt giáo dục đạo đức lên hàng đầu trong các cơ sở đào tạo, bắt đầu từ bậc mầm non, dựa trên nền tảng văn hóa truyền thống; đề cao sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong hoàn thiện nhân cách. Thông qua văn hóa tạo dựng bản lĩnh, sự chủ động và “sức đề kháng” của người dân thành phố, nhất là thế hệ trẻ trong quá trình đô thị hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

- Định hướng các hoạt động văn hóa, giáo dục, khoa học vào mục tiêu xây dựng con người. Hình thành thế giới quan khoa học, đẩy mạnh xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật. Tiếp tục phát huy vai trò của văn học, nghệ thuật trong bồi dưỡng tâm hồn, đạo đức, tình cảm, định hướng thị hiếu, thẩm mỹ. Nâng cao thể lực, tầm vóc, gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển thành phố.

- Duy trì và triển khai Chương trình Thành phố “5 không”, “3 có”, “4 an” đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố; xây dựng lối sống, nếp sống văn hóa - văn minh đô thị thành “Ấn tượng Đà Nẵng”, là “thương hiệu” bền vững, nổi bật trong nước và quốc tế. Xây dựng hình ảnh con người Đà Nẵng thân thiện với các chuẩn mực văn hóa trong ứng xử với du khách, bạn bè quốc tế. Phát huy những giá trị tích cực, tốt đẹp của người nhập cư và tác động của du khách đối với chuẩn mực văn hóa Đà Nẵng truyền thống để tạo ra môi trường sống và lối sống ngày càng hoàn thiện, tiến bộ và nhân văn.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở. Phát huy hiệu quả giá trị của quy ước, hương ước, văn hóa tộc họ, các giá trị văn hóa truyền thống, giá trị văn hóa tín ngưỡng, tôn giáo trong xây dựng con người Đà Nẵng; xây dựng các giá trị văn hóa mới phù hợp với cộng đồng dân cư. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa theo hướng thực chất, bền vững; khắc phục bệnh hình thức, chạy theo thành tích. Thực hiện những giải pháp đột phá nhằm ngăn chặn có hiệu quả sự xuống cấp về đạo đức, lối sống; đẩy lùi tiêu cực xã hội và các tệ nạn xã hội.

- Chú trọng phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng, xây dựng văn hóa đọc thành nhu cầu, thói quen của người dân; đa dạng hóa các loại hình văn hóa đọc, xuất bản phẩm; tăng cường khả năng tiếp cận tại các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa kết hợp ứng dụng chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo; hỗ trợ tiếp cận tri thức cho trẻ em vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số và người khuyết tật. Bảo đảm bình đẳng trong thụ hưởng các giá trị văn hoá đối với các nhóm yếu thế như người khuyết tật, người nghèo, trẻ em, đồng bào dân tộc thiểu số...; chú trọng bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống, bản sắc văn hoá tốt đẹp của các dân tộc thiểu số.

- Phát triển các mô hình câu lạc bộ văn hóa quần chúng, điểm văn hóa cơ sở vệ tinh; đẩy mạnh xây dựng cộng đồng văn hóa cơ sở giàu bản sắc, sáng, xanh, sạch, đẹp, lấy địa bàn dân cư, cơ sở làm trung tâm, hạt nhân; đề cao tính chủ thể văn hóa của người dân, tính tự quản của cộng đồng gắn với truyền thống tốt đẹp của địa phương, gia đình, dòng họ. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong quản lý và vận hành thiết chế văn hóa cơ sở.

Cơ quan thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố và đảng ủy phường, xã, đặc khu, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.

Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Các cơ quan Đảng thành phố, Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Đổi mới phương thức quản lý văn hóa theo hướng kiến tạo, phục vụ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa

- Đổi mới phương thức lãnh đạo theo hướng kiến tạo, phục vụ, tăng cường đối thoại với Nhân dân, đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, doanh nghiệp; tạo môi trường

thuận lợi để phát huy vai trò chủ thể của họ trong sáng tạo, lan tỏa và thụ hưởng văn hóa.

- Phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố đối với việc triển khai các chủ trương, chính sách phát triển văn hóa và con người; củng cố khối đại đoàn kết toàn dân thông qua các hoạt động văn hóa cơ sở, nâng cao hiệu quả thực thi chính sách.

- Đẩy mạnh ứng dụng chính quyền số, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động văn hóa, coi công nghệ là động lực then chốt để nâng cao hiệu quả quản lý, thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa và kinh tế sáng tạo; xây dựng và triển khai Đề án tổng thể về chuyển đổi số lĩnh vực văn hóa giai đoạn 2026-2030.

- Phát triển hạ tầng số văn hóa đồng bộ, hiện đại; đầu tư xây dựng nền tảng dữ liệu lớn (Big Data) về di sản, tài nguyên văn hóa, nghệ nhân, văn nghệ sĩ và các hoạt động văn hóa trên địa bàn. Triển khai tư liệu hóa, số hóa (3D, VR/AR) toàn bộ di sản văn hóa vật thể và phi vật thể quan trọng để phục vụ bảo tồn, nghiên cứu, giáo dục và khai thác du lịch văn hóa. Khuyến khích ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ thực tế ảo/tăng cường (VR/AR) để sản xuất và phân phối các sản phẩm sáng tạo có giá trị cao, tăng sức cạnh tranh của các ngành công nghiệp văn hóa.

- Phát triển các nền tảng số công cộng để người dân và du khách tiếp cận, thụ hưởng các sản phẩm văn hóa, giáo dục và thông tin một cách bình đẳng; đẩy mạnh giáo dục kỹ năng số, văn hóa ứng xử trên mạng, giám sát thông tin độc hại; nghiên cứu ban hành tiêu chuẩn kỹ thuật số hóa, bảo mật dữ liệu văn hóa, minh bạch hóa quản lý và tổ chức hoạt động văn hóa.

Cơ quan thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và đảng ủy phường, xã, đặc khu.

Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Xây dựng hệ sinh thái văn hóa, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, trong đó doanh nghiệp là động lực, người dân vừa là chủ thể vừa là trung tâm, nhận diện và ứng xử thích hợp với tài nguyên văn hóa

- Chú trọng xây dựng đời sống văn hóa cơ sở phong phú, lành mạnh; phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng, tộc họ, nghệ nhân, văn nghệ sĩ, trí thức trong bảo tồn, truyền dạy và lan tỏa các giá trị văn hóa tốt đẹp. Mở rộng không gian văn hóa cộng đồng, không gian sáng tạo, hoạt động văn hóa - nghệ thuật gắn với đặc trưng của từng địa bàn để tạo điều kiện cho Nhân dân chủ động tham gia sáng tạo, thực hành và thụ hưởng văn hóa.

- Xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp, đội ngũ doanh nhân có đạo đức văn hóa kinh doanh, có ý thức tôn trọng pháp luật, cạnh tranh lành mạnh trong

các hoạt động kinh tế; khơi dậy tinh thần kinh doanh khởi nghiệp sáng tạo. Khuyến khích xây dựng và phát triển các thương hiệu, quảng bá, lan tỏa hình ảnh văn hóa của doanh nghiệp Đà Nẵng trong cả nước và quốc tế. Xây dựng văn hóa ứng xử văn minh trong gia đình, trong sinh hoạt cộng đồng, giữ gìn vệ sinh môi trường, chấp hành quy định về giao thông, trật tự công cộng.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ văn nghệ sĩ và phát huy vai trò nghệ nhân, nghệ sĩ trong sáng tạo và truyền dạy văn hóa. Xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ văn nghệ sĩ giai đoạn 2026-2035; xây dựng và triển khai có hiệu quả cơ chế, chính sách “đặt hàng sản phẩm văn hóa”, hỗ trợ sáng tạo và phổ biến tác phẩm nhằm khuyến khích sáng tạo các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng, nghệ thuật cao, phản ánh hệ giá trị văn hóa và đặc trưng con người Đà Nẵng.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp thu hẹp khoảng cách thụ hưởng văn hóa giữa vùng Đông và vùng Tây. Ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư phát triển văn hóa tại các xã miền núi; nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao cơ sở; mở rộng các mô hình văn hóa lưu động, thư viện mở, hoạt động văn hóa - nghệ thuật phục vụ Nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; ưu tiên các hoạt động văn hóa, giáo dục, pháp luật cho phụ nữ và trẻ em vùng dân tộc thiểu số; xây dựng mô hình Câu lạc bộ văn hóa - pháp luật cho phụ nữ miền núi. Bảo đảm Nhân dân khu vực nông thôn, miền núi được tiếp cận bình đẳng với các dịch vụ văn hóa, tri thức và thông tin. Ban hành Đề án “Xây dựng chính sách hỗ trợ bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2026-2030”.

- Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, giá trị di sản văn hóa, xây dựng và triển khai Đề án phát triển Đà Nẵng trở thành thành phố “Di sản - sáng tạo - giàu bản sắc”. Rà soát, kết nối, hệ thống hóa, số hóa toàn diện di sản văn hóa nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác. Triển khai hiệu quả quy hoạch bảo tồn di sản văn hóa thế giới Khu đô thị cổ Hội An, Khu đền tháp Mỹ Sơn, di sản tư liệu Ma Nhai Ngũ Hành Sơn thuộc chương trình Ký ức thế giới khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cù Lao Chàm - Hội An đảm bảo tính khoa học, thống nhất và hài hòa giữa bảo tồn và phát triển. Ban hành các đề án, quy chế quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa đảm bảo đúng quy định và phù hợp với định hướng phát triển của thành phố. Thực hiện Quy hoạch khảo cổ trên địa bàn thành phố. Lập hồ sơ trình UNESCO công nhận Di sản văn hóa thế giới đối với di tích danh thắng Ngũ Hành Sơn.

Cơ quan thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố và đảng ủy phường, xã, đặc khu.

Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Các cơ quan Đảng thành phố, Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường, định vị sản phẩm văn hóa thương hiệu quốc gia, gắn với phát triển du lịch văn hóa

- Triển khai hiệu quả Đề án phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn thành phố đến năm 2030. Hình thành hệ sinh thái công nghiệp văn hóa hiện đại, đồng bộ, gắn với định hướng tại Quyết định số 2486/QĐ-TTg ngày 14/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2045. Tập trung phát triển các ngành có tiềm năng lớn và lợi thế cạnh tranh như: Du lịch văn hoá, nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh, phần mềm và trò chơi giải trí, quảng cáo, thủ công mỹ nghệ... coi đây là nhiệm vụ đột phá nhằm tạo ra các sản phẩm văn hóa - sáng tạo đặc sắc, mang tầm khu vực và quốc tế.

- Xây dựng trung tâm sáng tạo, khu dịch vụ công nghiệp văn hóa và các tổ hợp văn hóa sáng tạo; thu hút các tổ chức, doanh nghiệp, nghệ sĩ, nhà sáng tạo tham gia vào chuỗi giá trị công nghiệp văn hóa. Trước mắt, xây dựng và ban hành Đề án thí điểm mô hình khu, tổ hợp công nghiệp văn hóa sáng tạo tại Đà Nẵng với hạ tầng cơ sở đồng bộ, cơ chế quản lý linh hoạt và khả năng kết nối quốc tế.

- Rà soát, xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách mang tính đột phá nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa. Hoàn thiện cơ chế để nghệ nhân, nghệ sĩ tham gia bảo tồn, phát huy giá trị di sản, truyền dạy nghề gắn với phát triển sản phẩm, dịch vụ văn hóa, nâng cao trải nghiệm văn hóa cộng đồng và phát triển du lịch văn hóa bền vững.

- Ban hành cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa, sáng tạo, nghệ thuật; chú trọng đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, lao động có kỹ năng, trình độ, đáp ứng yêu cầu hội nhập và cạnh tranh quốc tế. Gắn kết chặt chẽ phát triển công nghiệp văn hóa với chuyển đổi số, xây dựng thành phố thông minh và phát triển kinh tế tri thức.

Cơ quan thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố và đảng ủy phường, xã, đặc khu.

Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Các cơ quan Đảng thành phố, Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển hạ tầng, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới

- Phát huy vai trò của Đại học Đà Nẵng và các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố trong đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực văn hóa. Chú trọng định hướng phát triển, đào tạo tài năng văn hóa, nghệ thuật bao gồm các chương trình chuyên sâu về âm nhạc, múa, mỹ thuật, sân khấu, điện ảnh và thiết kế; phát hiện, bồi dưỡng, phát huy vai trò của nghệ nhân,

nghệ sĩ và các tài năng văn hóa, nghệ thuật trong bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của thành phố.

- Quan tâm công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý nhà nước, chuyên môn nghiệp vụ và phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức, đội ngũ cán bộ làm văn hóa, nghệ thuật ở cơ sở, nhân sự các ngành công nghiệp văn hóa.

- Xây dựng Đề án “Phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở trên địa bàn thành phố đến năm 2030”. Quy hoạch và triển khai xây dựng các thiết chế văn hóa có quy mô và xứng tầm với sự phát triển của thành phố: Nhà hát lớn, Trung tâm văn hóa, Sân vận động, Bảo tàng Văn hoá xứ Quảng... Rà soát, quy hoạch, đầu tư hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao cùng các giải pháp đồng bộ nhằm đạt mục tiêu về số lượng và chất lượng thiết chế, đặc biệt tại các vùng khó khăn, dân tộc thiểu số, khu công nhân, học sinh, sinh viên. Xây dựng Đề án phát triển các làng nghề truyền thống.

- Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa gắn với nhu cầu thực tiễn của địa phương; chủ động xây dựng danh mục dự án ưu tiên của thành phố để tham gia Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa giai đoạn 2026-2030 đảm bảo khai thác hiệu quả nguồn lực của Trung ương, đúng trọng tâm phát triển văn hóa Đà Nẵng. Hình thành các mô hình điểm về bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa gắn với phát triển kinh tế.

- Đầu tư đồng bộ công trình và thiết chế văn hóa cơ sở; ưu tiên bố trí quỹ đất hợp lý trong quy hoạch đô thị cho thiết chế văn hóa nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa của người dân và thu hẹp chênh lệch về mức thụ hưởng văn hóa giữa các khu vực.

- Chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục về chủ quyền biển đảo, giáo dục về lịch sử, văn hoá, con người Đà Nẵng, đưa giáo dục nghệ thuật và giáo dục địa phương trở thành nội dung thường xuyên trong nhà trường. Phát triển mô hình “Trường học gắn với không gian văn hóa địa phương” để hình thành thế hệ trẻ có hiểu biết, tự hào và ý thức giữ gìn văn hóa địa phương, tạo nền tảng nguồn nhân lực văn hóa bền vững cho tương lai.

Cơ quan thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố và đảng ủy phường, xã, đặc khu.

Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Các cơ quan Đảng thành phố, Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, phát huy giá trị văn hóa xứ Quảng, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

- Chủ động mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao và du lịch nhằm quảng bá hình ảnh Đà Nẵng giàu bản sắc, nâng cao vị thế thành phố trên trường quốc tế. Đa dạng hóa các hình thức hợp tác, tận dụng

các cơ chế hợp tác đa phương và song phương để thu hút chuyên gia, nguồn vốn, công nghệ và kinh nghiệm quản lý tiên tiến trong ngành văn hóa, nghệ thuật để biến văn hóa thành nguồn lực nội sinh phục vụ phát triển.

- Xây dựng chiến lược quảng bá văn hóa Đà Nẵng giàu bản sắc thông qua các kênh truyền thông và nền tảng số. Phát huy giá trị văn hóa, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại.

- Đầu tư nguồn lực để nâng tầm các sự kiện văn hóa, thể thao gắn với du lịch. Tiếp tục tổ chức, đăng cai, và nâng tầm quy mô, chất lượng các sự kiện văn hóa, nghệ thuật, thể thao lớn mang tầm quốc tế như Lễ hội Pháo hoa quốc tế, Liên hoan phim Châu Á Đà Nẵng, Festival nghệ thuật đường phố quốc tế, các sự kiện hoạt động lễ hội tại đô thị cổ Hội An và các khu vực khác để thu hút du khách, quảng bá hình ảnh đất nước và thành phố.

- Khuyến khích tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại, gắn với yêu cầu xây dựng đô thị thông minh, phát triển kinh tế tri thức và hội nhập quốc tế, các xu hướng nghệ thuật và quản lý văn hóa tiên tiến để làm giàu thêm đời sống văn hóa, đồng thời thúc đẩy sự phát triển của các ngành công nghiệp văn hóa có khả năng cạnh tranh quốc tế.

Cơ quan thực hiện: Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố và đảng ủy phường, xã, đặc khu.

Cơ quan phối hợp: Đảng ủy Các cơ quan Đảng thành phố, Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân với hình thức phù hợp; đồng thời, xây dựng kế hoạch thực hiện đảm bảo tính khả thi, phù hợp với đặc điểm, tình hình của từng cơ quan, địa phương, đơn vị; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện.

2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo xây dựng Kế hoạch thực hiện, trong đó xác định rõ nhiệm vụ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện; rà soát, sửa đổi, bổ sung và xây dựng mới các cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tiễn của thành phố, đồng thời ưu tiên bố trí nguồn lực cụ thể để triển khai thực hiện. Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc và đánh giá việc triển khai thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết và hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Thành ủy để theo dõi, chỉ đạo.

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị

quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động này với hình thức phù hợp; chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí thành phố tăng cường công tác tuyên truyền; chủ động phối hợp với các địa phương, đơn vị nắm bắt và dự báo tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch liên quan đến lĩnh vực văn hóa. Phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện.

4. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động này.

5. Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố chỉ đạo nghiên cứu, ban hành các cơ chế, chính sách và ưu tiên bố trí nguồn lực đối với lĩnh vực văn hóa; tăng cường việc giám sát thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động này.

6. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp phần thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 80-NQ/TW và Chương trình hành động này.

Trên đây là Chương trình hành động của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW trên địa bàn thành phố, đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng và các cơ quan, địa phương, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để b/cáo),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (để b/cáo),
- Văn phòng Trung ương Đảng (để b/cáo),
- Đảng ủy Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (để b/cáo),
- Ủy ban nhân dân thành phố,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc TU, Trường Chính trị, Báo và phát thanh, truyền hình Đà Nẵng,
- Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Đảng ủy Hội đồng nhân dân thành phố,
- Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,
- Các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Đảng ủy Đại học Đà Nẵng,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Nguyễn Đình Vĩnh